

Số: /QĐ-UBND

Cẩm Xuyên, ngày tháng năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công nhận các chức danh người tham gia hoạt động  
ở thôn Hữu Quyền xã Cẩm Xuyên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về quy định chi tiết của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;*

*Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Nghị quyết số 03/2026/NQ-HĐND ngày 19/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm và mức phụ cấp kiêm nhiệm các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;*

*Căn cứ Công văn số 6301/UBND-NC4 ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc giao triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/2026/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh;*

*Căn cứ Công văn số 4075/SNV-CCVC ngày 10/7/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Hà Tĩnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/2026/NQ-HĐND ngày 19/6/2026 của HĐND tỉnh;*

*Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 30/6/2026 của Hội đồng nhân dân xã Cẩm Xuyên về việc thành lập, sắp xếp thôn trên địa bàn xã Cẩm Xuyên;*

*Theo đề nghị của Ban cán sự thôn Hữu Quyền và Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận các chức danh người tham gia hoạt động ở thôn Hữu Quyền, xã Cẩm Xuyên gồm các ông, bà có tên sau:

*(Có danh sách kèm theo).*

**Điều 2.** Các ông (bà) có tên tại Điều 1 thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn trong phạm vi của thôn và các nhiệm vụ do Trưởng thôn; Bí thư

chi bộ; Ban Công tác mặt trận thôn Hữu Quyền và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao theo quy định của pháp luật.

Chế độ phụ cấp, hỗ trợ hàng tháng của các ông (bà) có tên tại Điều 1 được hưởng theo chế độ hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực từ ngày ban hành và thay thế Quyết định số 1584/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của UBND xã Cẩm Xuyên.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng các phòng: Kinh tế, Văn hóa - Xã hội; các phòng, ban ngành liên quan, các ông (bà) có tên tại Điều 1 và nhân dân thôn Hữu Quyền căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ban Xây dựng Đảng;
- UBMTTQ, các tổ chức CT-XH xã;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- Cấp ủy, BCS, BCTMT thôn Hữu Quyền;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phan Trọng Bình**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ CẨM XUYỀN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH**

**Công nhận các chức danh người tham gia hoạt động ở thôn Hữu Quyền**  
(kèm theo Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày ...../...../2026 của UBND xã)

| TT        | Họ và tên                                                           | Ngày, tháng, năm sinh | Chức vụ                    | Ghi chú   |
|-----------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|-----------|
| 1         | 2                                                                   | 3                     | 4                          | 5         |
| <b>I</b>  | <b>NHÓM CHỨC DANH HỖ TRỢ BÍ THƯ, TRƯỞNG THÔN; CHI ĐOÀN, CHI HỘI</b> |                       |                            |           |
| 1.        | Nguyễn Thị Thúy Vân                                                 | 28/04/1974            | Hỗ trợ bí thư, trưởng thôn |           |
| 2.        | Trần Huy Điệp                                                       | 02/09/1958            | Chi hội trưởng Hội CCB     |           |
| 3.        | Đặng Thị Cúc                                                        | 10/10/1989            | Chi hội trưởng Hội PN      |           |
| 4.        | Nguyễn Thị Liên                                                     | 03/02/1973            | Chi hội trưởng Hội ND      |           |
| 5.        | Nguyễn Thị Quỳnh Trang                                              | 30/12/2010            | Bí thư Chi đoàn TN         |           |
| 6.        | Nguyễn Đình Hồng                                                    | 10/10/1959            | Chi hội trưởng Hội NCT     |           |
| <b>II</b> | <b>CÁC TỔ LIÊN GIA</b>                                              |                       |                            |           |
| 1.        | Phan Thanh Lữ                                                       | 15/08/1958            | Tổ trưởng TLG số 1         | Thôn 1 cũ |
| 2.        | Trần Huy Đức                                                        | 20/12/1980            | Tổ trưởng TLG số 2         | Thôn 1 cũ |
| 3.        | Trần Thị Ninh                                                       | 20/06/1980            | Tổ trưởng TLG số 3         | Thôn 1 cũ |
| 4.        | Nguyễn Thị Sơn                                                      | 10/12/1973            | Tổ trưởng TLG số 4         | Thôn 1 cũ |
| 5.        | Nguyễn Thị Hồng                                                     | 10/05/1964            | Tổ trưởng TLG số 5         | Thôn 1 cũ |
| 6.        | Nguyễn Thị Liên                                                     | 26/10/1961            | Tổ trưởng TLG số 6         | Thôn 1 cũ |
| 7.        | Hoàng Hữu Lương                                                     | 13/09/1963            | Tổ trưởng TLG số 7         | Thôn 1 cũ |
| 8.        | Nguyễn Văn Dũng                                                     | 10/8/1978             | Tổ trưởng TLG số 8         | Thôn 1 cũ |
| 9.        | Nguyễn Thị Liêm                                                     | 26/10/1961            | Tổ trưởng TLG số 9         | Thôn 1 cũ |

|     |                      |            |                     |            |
|-----|----------------------|------------|---------------------|------------|
| 10. | Hoàng Văn Đông       | 19/05/1987 | Tổ trưởng TLG số 10 | Thôn 1 cũ  |
| 11. | Dương Thị Hiền       | 16/10/1993 | Tổ trưởng TLG số 11 | Thôn 1 cũ  |
| 12. | Nguyễn Đình Vân      | 10/10/1968 | Tổ trưởng TLG số 1  | Thôn 10 cũ |
| 13. | Phan Thị Phương Thảo | 15/10/1967 | Tổ trưởng TLG số 2  | Thôn 10 cũ |
| 14. | Đậu Thị Thìn         | 26/8/1976  | Tổ trưởng TLG số 3  | Thôn 10 cũ |
| 15. | Bùi Quang Anh        | 20/04/1978 | Tổ trưởng TLG số 4  | Thôn 10 cũ |
| 16. | Lê Hồng Hạnh         | 17/09/1979 | Tổ trưởng TLG số 5  | Thôn 10 cũ |
| 17. | Nguyễn Phú Hiệp      | 20/10/1976 | Tổ trưởng TLG số 6  | Thôn 10 cũ |
| 18. | Nguyễn Thị Huy       | 10/12/1967 | Tổ trưởng TLG số 7  | Thôn 10 cũ |
| 19. | Trần Thị Lan         | 23/05/1973 | Tổ trưởng TLG số 8  | Thôn 10 cũ |
| 20. | Nguyễn Hữu Phương    | 06/07/1971 | Tổ trưởng TLG số 9  | Thôn 10 cũ |
| 21. | Trần Văn Thiện       | 20/08/1974 | Tổ trưởng TLG số 10 | Thôn 10 cũ |

(Danh sách có 27 người)./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ.**